TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2019/HNGĐ - ST
Ngày 04 tháng 5 năm 2019
V/v tranh chấp"Ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Yến.

2. Ông Trần Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Bạch - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp"Ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐST-HN ngày 26 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Số X, tổ E, CB, khu A, thị trấn CB, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Trần Văn N, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số Z đường LTHG, phường F, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai cứng cứ và hòa giải bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày: Bà và ông Trần Văn N cưới nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang vào ngày 07/10/2011.

Trong cuộc sống vợ chồng giữa bà với ông N không có hạnh phúc, nguyên nhân là do ông không lo làm ăn, không quan tâm đến gia đình, mọi việc lớn nhỏ trong nhà đều do một mình bà gánh vác. Nay bà nhận thấy tính tình không còn phù hợp, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, bà nhận thấy không thể duy trì cuộc hôn nhân này nữa được, hiện bà

với ông N đã ly thân từ năm 2015 đến nay, nên bà làm đơn này yêu cầu Tòa xem xét giải quyết cho ông các yêu cầu sau:

- Về hôn nhân: Bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Trần Văn N.

- Về con chung: Có một con chung tên Trần Thiên B, sinh ngày 19/8/2012. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, bà H trình bày: Sau khi vợ chồng cưới nhau, vợ chồng đi làm việc ở Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi người một nơi. Năm 2012 bà sinh con nhưng vợ chồng cũng không có cuộc sống gần gũi, dần dần vợ chồng có khoảng cách, tình cảm cũng phai nhạt. Trước khi cưới chị, ông N có bị tai nạn, có ảnh hưởng đến sức khỏe, và nhiều việc xảy ra nên ông bị trầm cảm, gia đình có đưa đi điều trị nhưng ông không hợp tác. Bà cũng cố gắng chia sẽ nhưng ông không mở lòng nên vợ chồng không có tiếng nói chung. Năm 2015 bà chuyển về nhà Mỹ Tho sinh sống để vợ chồng gần gũi nhưng ông lại làm việc ở Bến Tre cuối tuần mới về nhưng tình cảm vợ chồng cũng không cải thiện, ông N sống không có trách nhiệm. Đến cuối năm 2015 bà và con xin chuyển về Cái Bè sinh sống đến nay. Từ đó vợ chồng không liên lạc và sống ly thân đến nay.

* Bị đơn ông Trần Văn N được Tòa án triệu tập hợp lệ những vẫn vắng mặt trong tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bà H vẫn giữa yêu cầu ly hôn với ông N và yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý đến tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đúng qui định. Về nội dung vụ án yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trông luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1].Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Trần Văn N và yêu cầu được nuôi con. Ông N có địa chỉ Số Z đường LTHG, phường F, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 36 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định trông chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Ông Trần Văn N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định tại các Điều 174, Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông vẫn vắng

mặt không rõ lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông N xác lập hôn nhân vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại UBND phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào ngày 07/10/2011 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc. Theo bà H trình bày ông N sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không có cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn.

Tại phiên tòa, bà H khẳng định không thể hàn gắn, không thể duy trì cuộc sống hôn nhân với ông N.

Còn ông N vắng mặt suốt quá trình giải quyết tại Tòa án, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của vợ. Điều này chứng tỏ ông cũng không mong muốn đến việc hàn gắn với bà H.

Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông N là không thể hàn gắn vì cả hai đã có thời gian sống ly thân lâu năm mà không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đời sống chung vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà H khẳng định không thể duy trì cuộc sống hôn nhân với ông N. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, cho bà H được ly hôn với ông N.

[2.2] Về con chung: có 01 con chung tên Trần Thiên B, sinh ngày 19/8/2012. Bà H yêu cầu được nuôi con mà không yêu cầu ông N cấp dưỡng. Hiện con đang sống với bà H tại thị trấn Cái Bè. Xét thấy, cháu Thiên B từ khi sinh ra đã được mẹ chăm sóc, hiện tại cháu đang học tập tại trường tiểu học B thị trấn Cái Bè có xác nhận của Hiệu trưởng, cho nên để tránh ảnh hưởng đến cuộc sống của cháu nên Hội đồng xét xử giao cháu Thiên B cho bà H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, ghi nhận bà H không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Không có.

[2.4] Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H.

1/ Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với ông Trần Văn N.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Trần Thiên B, sinh ngày 19/8/2012 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo qui định của pháp luật.

3/ Về tài sản chung: Không có.

4/ Về nợ chung**:** Không có.

5/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0013654 ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên bà đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bà H có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Ông N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-VKSND TPMT;
- UBND xã Trung An.
- Các đương sự**;**
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Tiên